

Thứ sáu, ngày 20 tháng 03 năm 2015

## Vietnam Daily Monitor

Nhiều thử thách trong phiên đầu tuần tới

### Điểm nhấn

Sự tham gia của ETF giúp thị trường tăng nhẹ và thanh khoản tăng vọt.

Nhóm cổ phiếu tăng điểm tích cực trong phiên hôm nay là chứng khoán (BSI, HCM, SSI) và bất động sản (FLC, HDG, KBC).

### Nhận định thị trường

Cho dù các chỉ số phân tích kỹ thuật cho thấy sự tích cực, chúng tôi cho rằng kết quả kỹ thuật có thể bị nhiễu do giao dịch đột biến của các quỹ ETF.

Chúng tôi cho rằng những diễn biến của dòng vốn ngoại không thực sự tích cực trong thời gian tới, thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục bị thử thách.

Nhà đầu tư chưa nên vội vàng quay trở lại thị trường. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư theo dõi diễn biến của những cổ phiếu cơ bản dự kiến có kết quả kinh doanh quý 1 tốt.

### Câu chuyện cuối tuần

Hiệu ứng ngày thứ hai

### Cập nhật danh mục ngắn hạn

Chúng tôi khuyến nghị đóng vị thế toàn bộ các cổ phiếu trong danh mục ngắn hạn do xu hướng thị trường chung sắp tới có thể không tốt.

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

[longtt@bsc.com.vn](mailto:longtt@bsc.com.vn)

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

[khoabn@bsc.com.vn](mailto:khoabn@bsc.com.vn)

Nguyễn Hoàng Việt

[viethn@bsc.com.vn](mailto:viethn@bsc.com.vn)

Vũ Thanh Phong

[phongvt@bsc.com.vn](mailto:phongvt@bsc.com.vn)

Đỗ Nam Tùng

[tungbn@bsc.com.vn](mailto:tungbn@bsc.com.vn)

Nguyễn Quốc Trường

[truongng@bsc.com.vn](mailto:truongng@bsc.com.vn)

**VN-INDEX** **575.44**

Giá trị: 2921.02 tỷ

1.7 (0.3%)

Khối ngoại (ròng): 213.26 tỷ

**HNX-INDEX** **85.13**

Giá trị: 496.76 tỷ

0.53 (0.63%)

Khối ngoại (ròng): 27.66 tỷ

**UPCOM-INDEX** **66.02**

Giá trị: 41.9 tỷ

-0.33 (-0.5%)

Khối ngoại (ròng): -0.05 tỷ

### Thông số vĩ mô

|                    | Giá trị | % thay đổi |
|--------------------|---------|------------|
| Giá dầu            | 43.7    | -0.7%      |
| Giá vàng           | 1,172   | 0.1%       |
| Tỷ giá USD/VND     | 21,495  | 0.0%       |
| Tỷ giá EUR/VND     | 22,980  | 0.5%       |
| Tỷ giá JPY/VND     | 17,755  | -0.1%      |
| LS liên NH 1 tháng | 4.1%    | -          |
| LS TPCP 5 năm      | 5.5%    | -          |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

### Mục lục

|                            |   |
|----------------------------|---|
| Điểm nhấn thị trường ..... | 2 |
| Phân tích kỹ thuật .....   | 3 |
| Câu chuyện cuối tuần ..... | 4 |
| Danh mục khuyến nghị.....  | 5 |
| Thống kê thị trường.....   | 6 |

Báo cáo này chỉ được xem như là nguồn thông tin tham khảo. Đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Quốc Trường  
Chuyên viên phân tích thị trường  
truongnq@bsc.com.vn

## Điểm nhấn thị trường

Thanh khoản thị trường chung tăng vọt so với phiên hôm qua nhờ sự giao dịch mạnh của ETF. Các chỉ số VN-Index và HNX-Index tăng điểm trở lại sau khi giảm 5 phiên gần đây, tuy nhiên mức tăng không lớn.

Khối ngoại mua ròng tổng cộng 240.6 tỷ đồng trên cả hai sàn, trong đó 213 tỷ trên HSX và 27.6 tỷ trên HNX.

Nhóm cổ phiếu chứng khoán tăng điểm tốt ngay trong phiên sáng, có thể kể đến BSI (+3.7%), HCM (+2.8%) và SSI (+2.7%). Tương tự, nhóm cổ phiếu bất động sản cũng diễn biến tích cực với sự tăng điểm của FLC (+6%), HDG (+3.7%) và KBC (+1.8%).

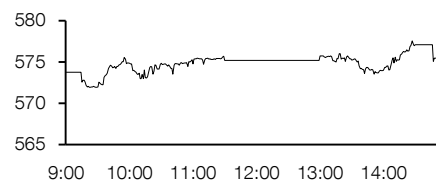
## Nhận định

Chúng tôi cho rằng thị trường đang bước vào giai đoạn khó khăn do lực cầu từ khối ngoại – nhân tố chính cho đợt tăng trong tháng 2 vừa qua – nhiều khả năng sẽ bị suy giảm trong thời gian tới bởi những tác động từ (1) khả năng nâng lãi suất của Fed và (2) trạng thái discount hiện tại của các ETFs. Bên cạnh đó, về mặt phân tích lớp cổ phiếu, chúng tôi cũng nhận thấy những tác động tiêu cực của nhóm dầu khí lên thị trường chung sẽ chưa thể chấm dứt nhanh chóng do giá dầu thế giới chưa có dấu hiệu tạo đáy.

Trong báo cáo ngày hôm qua, chúng tôi đã khuyến nghị ‘Nhà đầu tư nên cân nhắc giảm tỷ trọng cổ phiếu trong nhịp hồi vào ngày mai’, và hôm nay là cơ hội để bán bớt danh mục. Do đó, nhà đầu tư nên thận trọng chờ thêm, chưa nên vội vàng quay lại thị trường, và chỉ giải ngân vào các cổ phiếu cơ bản có KQKD dự kiến tốt trong quý 1. Các cổ phiếu được chúng tôi quan tâm vẫn là BID, BCC, HT1, NT2, HUT và VNE.

Hình 1

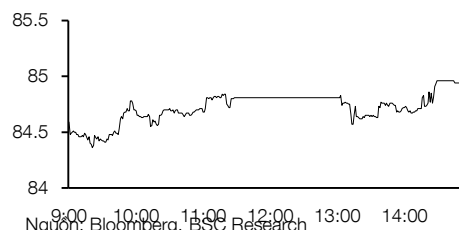
### VN-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2

### HNX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3

### Top thanh khoản

| Cổ phiếu | Khối lượng | Giá  | % Thay đổi |
|----------|------------|------|------------|
| FLC      | 33.0       | 12.3 | 6.0        |
| KBC      | 15.6       | 17.0 | 1.8        |
| KDC      | 6.6        | 48.0 | 1.1        |
| OGC      | 5.8        | 5.0  | 0.0        |
| ITA      | 5.5        | 7.6  | 1.3        |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 4

### Top giao dịch khối ngoại

| Top NN mua | Giá trị | Top NN bán | Giá trị |
|------------|---------|------------|---------|
| KBC        | 51.1    | VCB        | 44.0    |
| KDC        | 24.4    | PVD        | 34.5    |
| VIC        | 14.2    | HPG        | 19.3    |
| HAG        | 12.2    | GAS        | 8.4     |
| BCC        | 7.3     | LAS        | 11.1    |

Nguồn: BSC Research

Đỗ Nam Tùng

Chuyên viên phân tích định lượng

tungdn@bsc.com.vn

## Phân tích kỹ thuật

Cây nến trắng hình thành trong phiên cuối tuần hôm nay ghi nhận đà hồi phục của thị trường quanh ngưỡng hỗ trợ cũ quanh vùng 575, thanh khoản cải thiện đáng kể trong phiên.

Đợt hồi phục mạnh mẽ vào cuối phiên kèm theo lực cầu mạnh đưa VN-index lấy lại 1.7 điểm, cũng là phiên tăng điểm duy nhất trong tuần. Các chỉ báo kỹ thuật cũng ghi nhận sự tích cực, đã xuất hiện sự hồi phục của đường RSI(15), chỉ báo MFI(14) tiếp tục cho thấy xu hướng giảm điểm đã chấm dứt.

Thị trường quay về vùng hỗ trợ cũ vùng 575, trong phiên tới đây, thanh khoản sẽ tiếp tục cải thiện, giằng co cũng có thể xuất hiện ở khu vực hỗ trợ này, nếu lực cầu tiếp tục duy trì, có thể thị trường sẽ xác nhận tạo đáy.



## Câu chuyện cuối tuần

### Hiệu ứng ngày thứ hai

Hiệu ứng ngày thứ hai là hiện tượng tỷ suất sinh lợi trung bình ngày thứ hai trên thị trường chứng khoán thấp hơn tỷ suất sinh lợi các ngày khác trong tuần, và tính trung bình thì mang số âm (có nghĩa là tỷ suất sinh lợi ngày thứ hai tính trung bình là giảm). Hiệu ứng ngày thứ hai là một dạng của tình trạng thị trường không hiệu quả khi mà tỷ suất sinh lợi ngày thứ hai bị ảnh hưởng bởi tỷ suất sinh lợi của các ngày khác, mà đặc biệt là tình trạng thị trường của ngày thứ sáu tuần trước đó. Những phản ứng của nhà đầu tư vào ngày thứ hai thường có tâm lý xấu hơn các ngày khác trong tuần,

Hiệu ứng ngày thứ hai được nghiên cứu rất nhiều trong thập niên 1980 và thể hiện rất rõ trên thị trường chứng khoán Mỹ trong các nghiên cứu của French (1980), Gibbons và Hess (1981), Keim và Stambaugh (1984). Tại thị trường châu Á, Aggarwal và Rivoli (1989) cũng tìm thấy hiệu ứng ngày thứ hai tại bốn thị trường mới nổi tại đây. Hai nhà nghiên cứu phát hiện rằng ngày hiệu ứng ngày thứ hai rất mạnh (tỷ suất sinh lợi mang dấu âm), trong khi đó ngày thứ ba lại có tỷ suất sinh lợi mang dấu dương rất cao. Hiện tượng này được giải thích là do chênh lệch thời gian giữa các thị trường châu Á với thị trường Mỹ.

*(Nguồn: Tạp chí Phát triển và Hội nhập)*



## Danh mục khuyến nghị

### Danh mục ngắn hạn

| STT               | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất    | Trạng thái | Dùng lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|-----------|---------|--------------|--------------|------------|---------|----------|
| 1                 | PVT | 9/3/2015  | 14.3    | 14           | -2.1%        | Bán        | 13.3    | 16       |
| 2                 | VIC | 11/3/2015 | 49.3    | 48.6         | -1.4%        | Bán        | 48.2    | 51.9     |
| 3                 | BID | 16/3/2015 | 18.3    | 17.9         | -2.2%        | Bán        | 17.5    | 19.5     |
| 4                 | DXG | 16/3/2015 | 17.4    | 17.1         | -1.7%        | Bán        | 16.7    | 19.7     |
| 5                 | CVT | 16/3/2015 | 27.2    | 26.8         | -1.5%        | Bán        | 25.7    | 29.3     |
| <b>Trung bình</b> |     |           |         |              | <b>-1.8%</b> |            |         |          |

Nguồn: BSC Research

### Danh mục Canslim

| STT               | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất<br>1 tuần | Hiệu suất<br>từ khi mua | Dùng Lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|-----------|---------|--------------|---------------------|-------------------------|---------|----------|
| 1                 | SHI | 3/9/2015  | 7.5     | 8.4          | 12.0%               | 12.0%                   | 7.0     | 9.0      |
| 2                 | DRC | 14/8/2014 | 53.0    | 60.5         | 0.8%                | 14.2%                   | 48.8    | 63.6     |
| 3                 | VIC | 7/7/2014  | 47.7    | 48.6         | -2.6%               | 1.8%                    | 43.9    | 57.3     |
| 4                 | FPT | 12/1/2015 | 48.3    | 49.8         | -0.4%               | 3.1%                    | 44.4    | 58.0     |
| 5                 | DHC | 14/1/2014 | 21.5    | 21.6         | -0.9%               | 0.5%                    | 19.8    | 25.8     |
| 6                 | REE | 27/1/2015 | 29.1    | 27           | -3.6%               | -7.2%                   | 26.8    | 34.9     |
| 7                 | SAM | 23/9/2014 | 12.1    | 13.9         | 6.9%                | 15.2%                   | 11.1    | 14.5     |
| 8                 | IJC | 2/7/2014  | 12.9    | 12.2         | -4.7%               | -5.4%                   | 11.9    | 15.5     |
| 9                 | TCM | 22/8/2014 | 31.8    | 33.9         | -2.9%               | 6.6%                    | 29.3    | 38.2     |
| 10                | HVG | 14/1/2014 | 21.2    | 21.5         | -1.8%               | 1.4%                    | 19.5    | 25.4     |
| 11                | ASM | 27/1/2015 | 9.2     | 9.7          | -4.0%               | 5.4%                    | 8.5     | 11.0     |
| 12                | DBC | 14/1/2014 | 28.8    | 29.7         | -2.6%               | 3.1%                    | 26.5    | 34.6     |
| 13                | SCR | 3/9/2015  | 8.1     | 7.9          | -2.5%               | -2.5%                   | 7.5     | 9.7      |
| 14                | FMC | 27/1/2015 | 24.8    | 26           | -3.0%               | 4.8%                    | 22.8    | 29.8     |
| 15                | BVS | 13/8/2014 | 13.0    | 14.6         | -2.7%               | 12.3%                   | 12.0    | 15.6     |
| 16                | DCL | 27/1/2015 | 49.7    | 47           | -3.1%               | -5.4%                   | 45.7    | 59.6     |
| 17                | PDR | 3/9/2015  | 18.5    | 17.6         | -4.9%               | -4.9%                   | 17.2    | 22.2     |
| <b>Trung bình</b> |     |           |         |              | <b>-1.16%</b>       | <b>3.23%</b>            |         |          |

Nguồn: BSC Research

### Danh mục ngắn hạn

Chúng tôi khuyến nghị đóng vị thế toàn bộ các cổ phiếu trong danh mục ngắn hạn do xu hướng thị trường chung sắp tới có thể không tốt.

## Thống kê thị trường

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| VCB | 36   | 1.41           | 0.752    | 4.06MLN |
| HPG | 46.3 | 5.23           | 0.635    | 2.19MLN |
| BVH | 37.5 | 3.59           | 0.499    | 351100  |
| BID | 17.9 | 1.13           | 0.317    | 1.17MLN |
| MPC | 93.5 | 6.86           | 0.237    | 3010    |

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| ACB | 17.1 | 1.18           | 0.115    | 116800  |
| BTS | 10.6 | 9.28           | 0.06     | 61000   |
| SHB | 8.7  | 1.16           | 0.055    | 1.65MLN |
| NVB | 6.3  | 3.28           | 0.037    | 2300    |
| VCG | 13.3 | 0.76           | 0.027    | 836700  |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| MSN | 79   | -4.24          | -1.454   | 1.75MLN |
| VNM | 107  | -0.93          | -0.565   | 81770   |
| VIC | 48.6 | -1.02          | -0.411   | 1.95MLN |
| VCF | 195  | -3.47          | -0.105   | 20      |
| HSG | 34.8 | -4.4           | -0.091   | 3.41MLN |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD  |
|-----|------|----------------|----------|-------|
| CTX | 10.7 | -9.32          | -0.017   | 1000  |
| SDU | 10.3 | -8.85          | -0.012   | 1500  |
| PLC | 33.3 | -0.6           | -0.009   | 68200 |
| VFR | 15.1 | -5.03          | -0.007   | 16400 |
| DNY | 4.9  | -7.55          | -0.007   | 200   |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD   |
|-----|------|----------------|----------|--------|
| AVF | 1.3  | 8.33           | 0.002    | 99820  |
| MPC | 93.5 | 6.86           | 0.237    | 3010   |
| MDG | 4.7  | 6.82           | 0.002    | 20080  |
| TSC | 22   | 6.8            | 0.012    | 762070 |
| GTT | 3.2  | 6.67           | 0.005    | 51900  |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD   |
|-----|------|----------------|----------|--------|
| MIM | 5.5  | 10             | 0.001    | 87000  |
| THS | 7.7  | 10             | 0.001    | 100    |
| NBP | 18.8 | 9.94           | 0.013    | 300    |
| PCT | 8.9  | 9.88           | 0.011    | 235700 |
| LCD | 14.7 | 9.7            | 0.001    | 100    |

### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| DCT | 2.9  | -6.45          | -0.003   | 1.15MLN |
| HU3 | 9.2  | -6.12          | -0.003   | 2340    |
| THG | 16.9 | -6.11          | -0.006   | 3310    |
| ACC | 30.9 | -6.08          | -0.011   | 130     |
| COM | 39.5 | -5.95          | -0.02    | 20      |

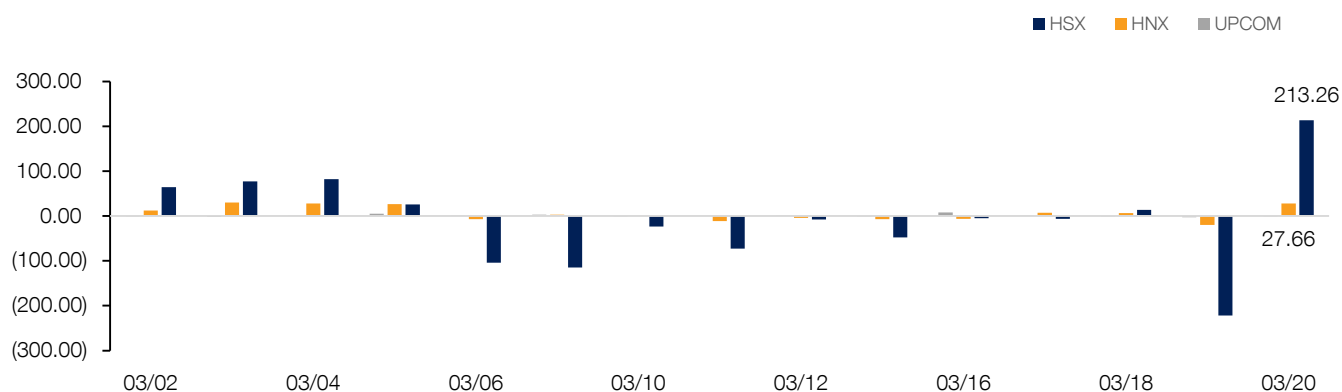
### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

| CK  | Giá | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD  |
|-----|-----|----------------|----------|-------|
| TSM | 2.7 | -10            | -0.001   | 100   |
| ONE | 9.1 | -9.9           | -0.003   | 31100 |
| DID | 4.6 | -9.8           | -0.002   | 10100 |
| NHA | 9.3 | -9.71          | -0.005   | 100   |
| KMT | 5.8 | -9.38          | -0.004   | 500   |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 6

### Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

## *Khuyến cáo sử dụng*

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV  
35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

